

Trường.....

Họ và tên:.....

Tổ.....

**TÊN BÀI DẠY: VIẾT ĐOẠN VĂN
TRONG VĂN BẢN THUYẾT MINH**

Môn học (hoạt động giáo dục).....Lớp:

Thời gian thực hiện: 2 tiết

I. Mục tiêu**1. Kiến thức:**

- Kiến thức về đoạn văn, bài văn thuyết minh
- Yêu cầu viết đoạn văn thuyết minh

2. Năng lực**a) Các năng lực chung.**

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: đọc hiểu một văn bản nghị luận.
- Tự chủ và tự học.
- Giao tiếp và hợp tác.

b). Các năng lực chuyên biệt.

- **Năng lực ngôn ngữ:** giao tiếp tiếng Việt, sử dụng ngôn ngữ: trình bày một vấn đề trước tập thể, nâng cao khả năng giao tiếp... Xác định được chủ đề, sắp xếp và phát triển ý khi viết đoạn văn thuyết minh. Diễn đạt rõ ràng, chính xác. Viết một đoạn văn thuyết minh có độ dài 90 chữ
- **Năng lực thẩm mĩ:** thưởng thức, cảm thụ văn học.

3. Phẩm chất

- Yêu nước
- Chăm chỉ: có trách nhiệm trong học tập.

- Nhân ái: Yêu bạn bè, thầy cô, cha mẹ thông qua việc đọc sách.
- Trách nhiệm, trung thực: Thấy được sự cần thiết của văn bản thuyết minh đời sống của con người.

II. Thiết bị dạy và học liệu

1. Thầy:

- Kế hoạch bài học
- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, máy chiếu

2. Trò: - Soạn bài.

III. Tiến trình dạy học

Hoạt động 1: Mở đầu

* Mục tiêu:

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.
- Kích thích HS tìm hiểu thấy được ý nghĩa của việc đọc sách.

* **Nhiệm vụ:** HS theo dõi, thực hiện yêu cầu của GV.

* **Phương thức thực hiện:** HĐ cá nhân, HĐ cả lớp.

* **Yêu cầu sản phẩm:** HS suy nghĩ trả lời.

* Cách tiến hành:

- **GV chuyển giao nhiệm vụ:**

Để viết được bài văn, đoạn văn TM, chúng ta cần phải làm gì?

- **HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

- HS nghe câu hỏi, trả lời miệng
- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- *Giáo viên nhận xét, đánh giá dẫn vào bài.*

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên- học sinh	Nội dung
Hoạt động 1: 1. Nhận diện các đoạn văn thuyết minh * Mục tiêu: Giúp HS Nhận diện các đoạn văn thuyết minh * Nhiệm vụ: HS tìm hiểu ở nhà. * Phương thức thực hiện: hoạt động chung, hoạt động nhóm, cá nhân. * Yêu cầu sản phẩm: Kết quả của nhóm), phiếu học tập, câu trả lời của HS. * Cách tiến hành: 1. GV chuyển giao nhiệm vụ: 1. Thế nào là đoạn văn? Nếu viết được các đoạn văn tốt thì sẽ có hiệu quả gì ? =>Viết tốt các đoạn văn là ĐK để làm tốt bài văn Cho HS đọc 2 đoạn văn trong SGK. Hỏi: - Nội dung của mỗi đoạn là gì - Mỗi đoạn được trình bày theo cách nào? Hãy tìm câu chủ đề, từ ngữ chủ đề của 2 đoạn văn đó? - Các câu còn lại có vai trò, tác dụng ntn đối với câu chủ đề hoặc từ ngữ chủ đề? (giải thích, bổ sung gì ?) - Mỗi đoạn văn đã sử dụng phương pháp thuyết minh nào ?Tác dụng?	1. Nhận diện các đoạn văn thuyết minh
	*Đoạn văn: sgk/14
- Dự kiến sản phẩm...	

a. Nội dung: Nguy cơ thiếu nước sạch trên TG. - Trình bày theo cách diễn dịch. Câu chủ đề: câu 1. Các câu sau bổ sung thông tin làm rõ câu chủ đề: + Câu 2: Cung cấp TT về lượng nước ngọt ít ỏi + Câu 3: Cho biết lượng nước ngọt ấy bị ô nhiễm. + Câu 4: Nêu sự thiếu nước ở các nước trên TG. + Câu 5: Dự báo đến năm 2025, 2/3 dân thiếu nước - Phương pháp thuyết minh: dùng số liệu (3%, 2025, 2/3) kết hợp phân tích. b. Nội dung: Giới thiệu về Phạm Văn Đồng - Trình bày theo cách song hành: + Không có câu chủ đề, chỉ có từ ngữ chủ đề: Phạm Văn Đồng. + Các câu đều làm nhiệm vụ cung cấp thông tin về các hoạt động đã làm của PVĐ - Phương pháp TM: Vừa giải thích vừa liệt kê.	
2. Thực hiện nhiệm vụ: - HS: trao đổi lại, thống nhất sản phẩm, - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất. 3. Báo cáo kết quả: HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe. 4. Đánh giá kết quả - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá	

- Giáo viên nhận xét, đánh giá ->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng	
Qua 2 đoạn văn trên, em rút ra kết luận gì về cách trình bày nội dung một đoạn văn? - Mỗi đoạn văn thường trình bày 1 ý, ý đó thường thể hiện ở câu chủ đề hoặc từ ngữ chủ đề. - Các câu trong đoạn hướng về chủ đề, làm rõ chủ đề	- Mỗi đoạn văn thường trình bày 1 ý, ý đó thường thể hiện ở câu chủ đề hoặc từ ngữ chủ đề. - Các câu trong đoạn hướng về chủ đề, làm rõ chủ đề
Hoạt động 2: HS nhận xét và sửa lại đoạn văn TM chưa chuẩn * Mục tiêu: Giúp HS sửa lại đoạn văn TM chưa chuẩn * Nhiệm vụ: HS tìm hiểu ở nhà. * Phương thức thực hiện: hoạt động chung, hoạt động nhóm. * Yêu cầu sản phẩm: phiếu học tập, câu trả lời của HS. * Cách tiến hành: 1. GV chuyển giao nhiệm vụ:	
Gọi HS đọc 2 đoạn văn mục 2. Chia nhóm cho HS thảo luận theo yêu cầu: - Mỗi đoạn văn thuyết minh về đối tượng nào? - Cách thuyết minh của đoạn như vậy đã hợp lí chưa? Vì sao? Hãy chỉ ra nhược điểm của mỗi đoạn và nêu cách	2.Sửa lại đoạn văn TM chưa chuẩn

sửa? (Nếu giới thiệu cây bút bi thì nên giới thiệu ntn? - Đoạn văn trên nên tách đoạn và mỗi đoạn viết lại như thế nào ? - Nên giới thiệu về đèn bàn bằng phương pháp nào? Có thể tách làm mấy đoạn? Mỗi đoạn nên viết như thế nào?)	
2. Thực hiện nhiệm vụ: - HS: trao đổi lại, thống nhất sản phẩm, trình bày các thông tin về tác giả Chu Quang Tiềm, hoàn cảnh ra đời của truyện ngắn, có tranh minh họa - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất. - Dự kiến sản phẩm... *Đoạn văn a: Thuyết minh về cây bút bi. - Cách thuyết minh chưa hợp lí vì đoạn văn không diễn đạt một ý mà có nhiều ý lẫn vào (câu 1 là đặc điểm, câu 2,3,4 là cấu tạo, câu 5 là cách sử dụng)- >Sửa: tách thành 3 đoạn, mỗi đoạn viết về một ý: + Đặc điểm của cây bút bi. + Cấu tạo của bút bi. + Cách sử dụng và bảo quản bút bi. * Đoạn văn b: Thuyết minh về chiếc đèn bàn. - Cách thuyết minh còn lộn xộn, không tuân theo thứ tự nhận thức sự vật và thứ tự cấu tạo sự vật. ->Sửa: Sắp xếp lại cho phù hợp với nhận thức và thứ tự cấu tạo sự vật.: Cấu tạo đèn bàn:	

+ Phần chao đèn: làm bằng vải lụa có khung sắt ở trong và vòng thép gắn với thân đèn + Phần thân đèn: là một ống thép rỗng, không gỉ để luồn dây điện phía trong, đầu dưới gắn với đế, đầu trên gắn với đui đèn để lắp bóng đèn + Phần đế đèn: Là một hộp nhựa cứng vững chãi, đỡ thân đèn, có công tắc để bật tắt	
Hãy sửa lại 2 đoạn văn trên? GV chiếu đoạn văn của HS, cho HS nhận xét.	
3. Báo cáo kết quả: HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe. 4. Đánh giá kết quả - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá ->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng	
Qua các BT trên hãy cho biết khi làm bài văn TM cần phải làm gì? Khi viết đoạn văn cần phải làm gì? Các ý trong đoạn văn cần được sắp xếp như thế nào? *GV chốt lại.Gọi HS đọc	- Khi làm bài văn TM - Khi viết đoạn - Các ý trong đoạn * Ghi nhớ(SGK/15)

HD 3. HD luyện tập:

* **Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết về phần 1 của vb để làm bài tập.

* **Nhiệm vụ:** HS viết đv

- * **Phương thức thực hiện:** HĐ cá nhân.
- * **Yêu cầu sản phẩm:** Câu trả lời của HS; vở ghi.
- * **Cách tiến hành:**

1. GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:

Bài 1: Viết phần mở bài và kết bài

Hãy viết phần mở bài và kết bài cho đề văn: “Giới thiệu trường em”

HS viết theo 2 nhóm: Nhóm 1: viết phần MB

Nhóm 2: viết phần KB

Bài 2: Viết đoạn văn TM theo chủ đề : Hãy viết thành 1 đoạn văn TM theo chủ đề:
Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của nhân dân VN.

VD. *Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của nhân dân VN.* Người đã bôn ba khắp năm châu bốn biển tìm con đường đấu tranh giải phóng dân tộc khỏi ách làm than, nô lệ. Người đã sáng lập ra Đảng cộng sản Việt Nam và lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám thành công, đem lại độc lập tự do cho dân tộc. Người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho dân, cho nước.

Bài 3: Viết đoạn văn giới thiệu bố cục sách Ngữ văn 8 tập 1.

HS viết cá nhân. 2-3 HS trình bày, HS khác n/ xét.

Tham khảo: SGK Ngữ văn 8, tập một có bố cục hợp lí, khoa học. Sách gồm 17 bài. Mỗi bài có nội dung tích hợp 3 phân môn: Đọc - hiểu văn bản - Tiếng Việt - Tập làm văn. Ba phần này có quan hệ gắn bó, bổ sung cho nhau. Phần văn bản chủ yếu là các tác phẩm truyện kí hiện đại của Việt Nam và một số nước trên thế giới nhằm giúp HS thấy được vẻ đẹp của các tác phẩm, các hình tượng văn học, các nhân vật điển hình.... đồng thời cung cấp những ngữ liệu giúp HS tìm hiểu về các kiến thức trong phân môn Tiếng Việt và Tập làm văn. Phần Tiếng Việt hướng vào tìm hiểu các đơn vị kiến thức về các lớp từ, nghĩa của từ, các biện pháp tu từ từ vựng, các kiểu câu, dấu câu để từ đó giúp HS vận dụng linh hoạt trong tìm hiểu văn bản và trong giao tiếp. Phần Tập làm văn tập trung vào các kiểu văn bản tự sự

kết hợp với miêu tả và biểu cảm, thuyết minh để giúp HS có kỹ năng tạo lập các loại văn bản này.

2. HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:

- Nghe và làm bt
- GV hướng dẫn HS về nhà làm.

HĐ 4. HĐ vận dụng:

- * **Mục tiêu:** HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.
- * **Nhiệm vụ:** HS vận dụng kiến thức đã học về văn bản để trả lời câu hỏi của GV.
- * **Phương thức thực hiện:** HĐ cá nhân
- * **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS
- * **Cách tiến hành:**

1. Gv chuyển giao nhiệm vụ cho HS:

- Chỉ ra các PPTM và cách trình bày nội dung trong đoạn văn em vừa viết

2. HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- + Nghe yêu cầu.
- + Trình bày cá nhân.

Mời quý thầy cô tham khảo thêm: [Thư viện Giáo Án điện tử VnDoc](https://vndoc.com)